



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM BUI NHU SON
Last Middle First

Current Address: 79/13 F Xo Viet Nghe Tinh Binh Tanh Hochiminh city

Date of Birth: April 20-1956 Place of Birth: Quang Nam VIETNAM

Previous Occupation (before 1975) First Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 26-1975 To Dec, 24-1980
Years: 5 Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
LI THI PHUONG MAI	1948	wife
BUI NHU PHUONG	1982	son
BUI LI NHU NGOC	1983	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 750504.....CN

Họ và tên chủ hộ: Sỹ Tế Phước Mai

Ấp, ngõ, số nhà: 79/137

Thị trấn, đường phố: Vị trí góc Tân

Xã, phường: SC

Huyện, quận: Thị trấn Tân

Ngày 12 tháng 1 năm 1979

Số. Trưởng công an: Điền

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số NK 3.....

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRƯ TRONG HỘ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

NHƯNG THAY ĐỔI KHÁC

BỘ NỘI VỤ
Trại XUÂN PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Mẫu số CC-QLTC ban
hành theo công văn số
2725 ngày 27 tháng 11
năm 1972

Số 356 GRT

GIẤY RA TRẠI

0030 78 4838 2

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án ~~XXXX~~ quyết định tha số I58/QĐ ngày 25 tháng II năm 80
của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh Bùi Như Sơn

Họ, tên thường gọi P

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 20 tháng 04 năm 1950

Nơi sinh Quảng Nam

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt 44/Đường 4 - Phước

Bình - Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh

Can tội Trung úy - Tru g đội trưởng hướng dẫn khóa sin (ngụy)

Bị bắt ngày 26 - 06 - 1975 An, phạt 03 năm tập trung

Theo quyết định, án văn số 201 ngày 8 tháng 12 năm 78 của

BỘ NỘI VỤ

Đã bị täng án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại 44/Đường 4 - Phước bình, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Nhận xét quá trình cải tạo

- Tư tưởng: Đã xác định được tội lỗi, chịu sự cải tạo

- Lao động: Có nhiều cố gắng tham gia công việc

- Học tập: Tiếp thu nhanh thắm gia đầy đủ

- Nội quy: Chấp hành nghiêm ngặt các quy định

Đã nghỉ: UBND, công an các cấp của tỉnh bình độ

đảm ở địa phương. Tình chất tội lỗi và thái độ cải tạo của

Được sự coi trọng, nơi cư trú (qua chế 12 tháng, không cho ở

cư trú trong thành phố) và tiến hành các biện pháp quản lý quân

chế khắc o t tích hợp. Nhân tạo mọi điều kiện cho đường sự

làm ăn sinh sống trở thành người công dân lương thiện.

Ma tay, ngón trỏ phải
Của Bùi Như Sơn
Danh bản số 009121
Lập tại TÂN HỊ 8p

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 24 tháng 12 năm 1978
Giám thị

Bùi Như Sơn

Bùi Như Sơn

Đại lý: Hồ Trú Tấn

26-03-1975
NGAY NONG DAN VIET NAM

Số: 1479 / TBB/NV/CB

CHỨNG - NHẬN

Họ và tên . . . BUI NHU SON
Cấp bậc . . . Trung úy
Số quân . . . 70/210.626
Ngày và nơi sinh. 20-4-1950 tại Quảng Nam . . .
Tên cha . . . Bùi Nhị Trình
Tên mẹ . . . Châu Thị Tuyết
Ngày nhập ngũ . 14-12-1969
Thời gian giam giữ công vụ . Không
Hiện đang tại ngũ và phục vụ tại . Trường Bộ binh

Lý do :

Bổ túc hồ sơ xin tại ĐVTG lý do gia cảnh cho Anh tên BUI NHU SON
tại Quảng Tín:

22 MAR 1975

KBC. 4.100 Ngày

TL. T. Trưởng Phòng NGUYỄN VĂN NGHỊ, CH/TBB
Đại Tá LÊ VĂN PHÚ, Tham mưu Trưởng
Thiếu Tá HOÀNG VĂN TUYẾT, Trưởng Phòng NV
Đại Úy VÕ VĂN TỰ, Sĩ Quan Phụ Tá

[Signature]

Saigon ngày 20/7/1988

Kính gửi: Chị Khuê Thị Minh Thục

Kính thưa chị,

Trước hết chúng em kính chúc chị luôn luôn
luôn dồi dào sức khỏe để làm việc tốt.

Sau đây em kính nhờ chị xem hộ, trong
điều kiện có thể được, chị giúp em thực
hiện hồ sơ COP mã từ 1982 em đã gửi
mà vẫn không có hồi báo, có lẽ đã thất
lạc chăng?

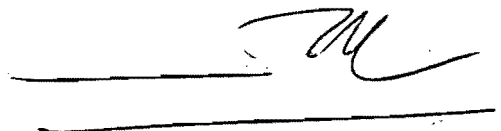
Cũng lúc với lá thư gửi chị, em lấy hồ
sơ gửi qua Bangkok để cho hộp lệ -
Em gửi 1 hồ khẩu, một Bản Sơ yếu lý lịch tại
văn phòng chỉ tại ngục cũ, để chị xem có
thể giúp cho em được gì không?

Lúc này chúng em cũng là đứa em
người, sống này, cần mần của Anh Bê
vì của chị, mong gặp lại chị cũng thật
thông không khí gia đình thân mật và
tâm sự nhiều.

Kính chúc chị vui, khỏe

Kính thư

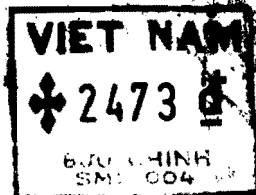
Đứa em có tên.



Bùi Ngọc Sơn.

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

FROM: Bà Nhi Sơn
79/13 F XVNT P.26
Phan Bội Thành TP/HCM
VIETNAM **PAR AVION**



- Xaus
- 54
602



TO: Mrs. NGUYỄN VĂN BÈ
P.O. BOX, 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0635
U.S.A.

PAR AVION

VIA AIR MAIL

3/23/89 VN

Computer H.S. 87